UBND TỈNH KON TUM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 55 /KH-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 28 tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021 – 2025

Căn cứ Luật số 51/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội về Luật người khuyết tật (NKT);

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định về giáo dục hòa nhập đối với NKT;

Căn cứ Kế hoạch số 4758/KH-UBND ngày 25/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp NKT trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1612/KH-UBND ngày 19/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2025;

Sở GDĐT xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp NKT, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng trong việc phối hợp, triển khai công tác giáo dục hòa nhập ở các cấp học, hỗ trợ người khuyết tật (NKT) được đến trường tham gia giáo dục hòa nhập.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- 70% trẻ khuyết tật, trẻ rối loạn phổ tự kỷ ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục; ít nhất 60% trẻ rối loạn phổ tự kỷ ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục.

- 100% cơ sở giáo dục đảm bảo thực hiện đúng quy định về nhiệm vụ, quyền hạn đối với giáo dục hòa nhập NKT.

- 80% công trình xây mới và 30% công trình cũ là cơ sở giáo dục (CSGD) bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với NKT (có lối đi cho xe lăn).

- 100 % cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên tham gia công tác giáo dục hòa nhập được tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, dạy học hòa nhập.

- Thành lập tổ Công tác giáo dục hòa nhập cấp trường, cụm trường hoặc cấp huyện, thành phố để kịp thời tư vấn cho CBQL và giáo viên trong công tác dạy học hòa nhập.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền về đường lối chủ trương, chính sách, pháp luật về NKT qua các hình thức tuyên truyền thích hợp, hiệu quả. Tiếp tục quán triệt "Luật Người khuyết tật"; "Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật"; "Kế hoạch số 4758/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp NKT trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2030"; "Kế hoạch số 1612/KH-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2025" đến với toàn thể CBQL và giáo viên mầm non, phổ thông.

- Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể thuộc ngành giáo dục, phát huy trách nhiệm của các cấp, các tổ chức, cá nhân trong toàn ngành tham gia công tác giáo dục hòa nhập: động viên khuyến khích trẻ khuyết tật (TKT) đến trường, quan tâm chăm sóc, giáo dục và tạo cơ hội bình đẳng, xây dựng môi trường thân thiện trong nhà trường, đảm bảo mục tiêu dạy học hòa nhập cho TKT, đáp ứng tốt quyền lợi để TKT phát huy năng lực, vươn lên trong học tập và cuộc sống.

2. Huy động tối đa TKT, trẻ em tự kỷ và rối nhiễu tâm trí ra lớp và tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục hòa nhập

Các CSGD phối hợp với các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành tại địa phương thống kê rà soát thực trạng TKT trong độ tuổi mầm non, tiểu học, THCS và THPT (theo những dạng tật: vận động, trí tuệ, nói, nhìn, nghe, tự kỷ và các loại khuyết tật khác) trong đó thống kê cụ thể số TKT hiện đang học hòa nhập tại các CSGD và số TKT chưa được học hòa nhập. Căn cứ số liệu thống kê và thực trạng TKT tại địa phương, các CSGD xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện giáo dục hòa nhập và hỗ trợ TKT được tiếp cận các dịch vụ giáo dục tại

cộng đồng (huy động TKT ra lớp và đề xuất nội dung GDHN phù hợp đối với TKT) theo từng năm và giai đoạn (2021-2025).

3. Xây dựng nội dung giáo dục hòa nhập

- Quan tâm việc lồng ghép công tác giáo dục hòa nhập đối với TKT trong các Đề án (Kế hoạch) đang và sẽ triển khai trên địa bàn thuộc lĩnh vực GDĐT. Vận động và tạo điều kiện để TKT cấp học mầm non được can thiệp giáo dục sớm và TKT trong độ tuổi đến trường.

- Xây dựng hệ thống hồ sơ quản lý TKT từng cấp học và liên thông giữa các cấp học.

- Tăng cường hướng nghiệp cho học sinh khuyết tật ngay trong trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông; hỗ trợ rèn luyện kỹ năng thực hành, tạo cơ hội cho học sinh khuyết tật lựa chọn nghề nghiệp ngay sau khi tốt nghiệp THCS hoặc THPT.

4. Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và giáo viên về giáo dục hòa nhập

- Tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL, giáo viên về công tác dạy học hòa nhập và nhân viên hỗ trợ giáo dục TKT (nếu có); lồng ghép các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về giáo dục hòa nhập vào các hoạt động bồi dưỡng thường xuyên, tổ chức chuyên đề; tăng cường tổ chức giao lưu, khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học phù hợp với học sinh khuyết tật, trẻ tự kỷ.

- Chú trọng lồng ghép công tác giáo dục hòa nhập vào sơ kết, tổng kết đánh giá từng năm về kết quả triển khai thực hiện đối với việc trợ giúp NKT trong các CSGD. Kết hợp công tác kiểm tra, nắm tình hình, dự giờ thăm lớp để đánh giá thực trạng giáo dục TKT tại các CSGD (kiểm tra theo chuyên đề hoặc kết hợp kiểm tra thường xuyên, định kỳ).

5. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến NKT và công tác giáo dục hòa nhập và giáo dục chuyên biệt TKT

- Phối hợp với các cấp, ngành, tổ chức đoàn thể và cộng đồng tăng cường công tác xã hội hóa trong công tác giáo dục hòa nhập; tập trung nguồn lực, thu hút đầu tư cải tạo cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị, đồ dùng dạy học, hỗ trợ về vật chất và tinh thần đảm bảo chất lượng dạy học hòa nhập.

- Khuyến khích tổ chức, cá nhân mở trường, lớp và cơ sở phục hồi chức năng dành cho TKT. Nghiên cứu, rà soát các văn bản, lồng ghép giáo dục TKT vào quy định chung, cụ thể hóa các quy định phù hợp với đối tượng chính sách ưu tiên trong đó có học sinh khuyết tật:

+ Quy chế về tuyển sinh ưu tiên tuyển sinh đối với người khuyết tật được quy định[1]

+ Việc đánh giá kết quả giáo dục của người khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học[2].

+ Xét lên lớp và cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình cấp học[3].

- Thực hiện việc miễn, giảm các khoản đóng góp cho học sinh là đối tượng TKT, trẻ em tự kỷ và rối nhiễu tâm trí tham gia học hòa nhập (nếu có).

- Tham mưu cấp có thẩm quyền cấp kinh phí triển khai hiệu quả chính sách về NKT và các chính sách đối với CBQL và giáo viên tham gia công tác GDHN:

+ Chế độ, chính sách liên quan đến NKT thực hiện theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013.

+ Chế độ cho CBQL và giáo viên tham gia công tác GDHN thực hiện theo Nghị định số 113/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định phụ cấp đặc thù, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp trách nhiệm công việc và phụ cấp công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với nhà giáo trong các CSGD nghề nghiệp công lập[4]

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị hành chính thuộc Sở GDĐT

---

[1] Điều 2 của Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013. Khoản 1 Ưu tiên nhập học. Người khuyết tật được nhập học ở độ tuổi cao hơn so với quy định chung là 3 tuổi; Khoản 2: Ưu tiên tuyển sinh đối với trung học cơ sở, trung học phổ thông. Người khuyết tật được hưởng chế độ tuyển thẳng vào trung học phổ thông như đối với học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú và học sinh là người dân tộc rất ít người theo quy định tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

[2] Theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013

Điều 4:

+ Đối với người khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập, kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà người khuyết tật đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà người khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân; không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.

+ Đối với người khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục chuyên biệt, kết quả giáo dục của môn học hoặc hoạt động giáo dục mà người khuyết tật đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chuyên biệt được đánh giá theo quy định dành cho giáo dục chuyên biệt. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà người khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu giáo dục chuyên biệt thì đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân.

[3] Điều 5 Theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC.

+ Đối với giáo dục phổ thông

Người đứng đầu cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp căn cứ kết quả học tập các môn học, hoạt động giáo dục của người khuyết tật để xét lên lớp hoặc xác nhận hoàn thành chương trình tiểu học, hoàn thành chương trình trung học cơ sở đối với người khuyết tật học theo chương trình giáo dục chung hoặc căn cứ vào kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với người khuyết tật không đáp ứng được chương trình giáo dục chung để xét lên lớp hoặc xác nhận hoàn thành chương trình tiểu học, chương trình trung học cơ sở, trung học phổ thông.

[4] Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Văn bản hợp nhất số 763/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2019 Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật, trong đó tại Khoản 2, Điều 7: Định mức phụ cấp ưu đãi nhà giáo trực tiếp giảng dạy NKT theo phương thức giáo dục hòa nhập bằng tiền lương 01 giờ dạy của giáo viên x 0,2 x tổng số giờ dạy thực tế ở lớp có NKT; Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, trong đó tại Khoản 2, Điều 6: Định mức dạy của giáo viên trường, lớp dành cho người tàn tật, khuyết tật là 21 tiết đối với giáo viên ở cấp tiểu học (quy định chung là 23 tiết), 17 tiết đối với giáo viên ở cấp THCS (quy định chung là 19 tiết),; Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 về Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non tại Khoản 3, Điều 4: Đối với giáo viên dạy lớp có TKT học hòa nhập, mỗi giáo viên dạy đủ số giờ theo quy định (đảm bảo 40 giờ/tuần); trong đó, cứ có 01 trẻ khuyết tật/lớp, mỗi giáo viên được tính thêm 0,5 giờ dạy/ngày.

1.1. Phòng Giáo dục Mầm non -Tiểu học, Phòng Giáo dục Trung học chịu trách nhiệm:

- Quản lý, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; rà soát thống kê quản lý dữ liệu cấp tỉnh, tổng hợp, đánh giá công tác giáo dục hòa nhập; báo cáo UBND tỉnh và Bộ GDĐT theo cấp quản lý.

- Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ và đánh giá quá trình thực hiện giáo dục học sinh khuyết tật tại phòng GDĐT các huyện, thành phố, các CSGD.

1.2. Phòng Kế hoạch Tài chính chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục Mầm non -Tiểu học, Phòng Giáo dục Trung học hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến NKT.

1.3. Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục Mầm non -Tiểu học, Phòng Giáo dục Trung học thực hiện công tác truyền thông về giáo dục hòa nhập người khuyết tật; quản lý việc cập nhật dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (báo cáo giáo dục khuyết tật); khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục hòa nhập.

2. Phòng GDĐT

- Tham mưu xây dựng kế hoạch trợ giúp NKT, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí cấp huyện, thành phố theo từng giai đoạn. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và các tổ chức để triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập, trong đó chú trọng tổ chức các hoạt động nhân ngày NKT 18/4 hàng năm.

- Tham mưu UBND huyện, thành phố bố trí kinh phí để thực hiện chính sách liên quan đến NKT và công tác giáo dục hòa nhập; huy động các nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân hỗ trợ NKT và công tác giáo dục hòa nhập.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện giáo dục học sinh khuyết tật và tổng hợp báo cáo gửi cấp trên định kỳ cuối kì và cuối năm học.

- Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác học sinh khuyết tật vào dịp sơ kết, tổng kết hàng năm.

3. CSGD mầm non và phổ thông

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể và các tổ chức, cá nhân tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục học sinh khuyết tật, tham gia điều tra, thống kê số TKT trên địa bàn.

- Phối hợp với NKT và gia đình NKT, các ban ngành cấp xã, phường xác nhận mức độ khuyết tật, huy động và tiếp nhận TKT có khả năng học hòa nhập ra lớp, tìm hiểu khả năng và nhu cầu của TKT để xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật phù hợp, xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập thân thiện, bình đẳng, an toàn, thuận lợi cho NKT.

- Bảo mật thông tin về tình trạng khuyết tật của cá nhân NKT và gia đình NKT.

- Phối hợp với các cấp, ngành, tổ chức đoàn thể và cộng đồng thực hiện các chính sách liên quan đối với học sinh khuyết tật; tăng cường công tác xã hội hóa trong công tác giáo dục hòa nhập; tập trung nguồn lực từng bước cải tạo cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị, đồ dùng dạy học, hỗ trợ về vật chất và tinh thần đảm bảo chất lượng dạy học hòa nhập đối với học sinh khuyết tật.

- Cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về kết quả chăm sóc, can thiệp sớm và giáo dục của học sinh khuyết tật cho các bên liên quan khi học sinh khuyết tật chuyển cấp, chuyển cơ sở giáo dục hoặc chuyển về gia đình.

- Tổ chức giám sát và đánh giá định kì cuối kì và cuối năm học, báo cáo gửi cấp trên về công tác giáo dục giáo dục học sinh khuyết tật.

- Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục học sinh khuyết tật và tấm gương học sinh khuyết tật điển hình vượt khó vươn lên trong cuộc sống vào sơ kết, tổng kết hàng năm.

4. Giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp có TKT

Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định đối với nhà giáo, giáo viên tham gia giáo dục NKT thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Tôn trọng và thực hiện các quyền của NKT.

- Bảo mật thông tin về tình trạng khuyết tật của cá nhân NKT và gia đình NKT.

- Phối hợp với gia đình và nhân viên hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật tìm hiểu khả năng và nhu cầu của NKT để lập kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp, tổ chức các hoạt động giáo dục hòa nhập, xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập thân thiện đối với người khuyết tật.

- Đánh giá kết quả giáo dục học sinh khuyết tật dựa vào nội dung, hình thức học tập đã được điều chỉnh; kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, chú trọng đến sự tiến bộ trong việc rèn luyện các kỹ năng xã hội, kỹ năng sống, khả năng hòa nhập theo từng đối tượng cụ thể. Việc đánh giá kết quả giáo dục đối với NKT được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích và ghi nhận sự tiến bộ của trẻ.

- Phát hiện và đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện giáo dục hòa nhập.

- Tư vấn cho NKT và gia đình NKT về dịch vụ hỗ trợ, can thiệp sớm, giáo dục hòa nhập, định hướng nghề nghiệp phù hợp với khả năng và nhu cầu của NKT.

- Thường xuyên đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục cho TKT. Tư vấn cho nhà trường và gia đình TKT trong việc hỗ trợ, can thiệp sớm đối với TKT.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí, cân đối trong kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan và các nguồn vốn viện trợ, tài trợ; các nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài và những nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai các nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật; trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021 - 2025. Đề nghị các đơn vị hành chính thuộc Sở, các Phòng GDĐT huyện/thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện/.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND huyện/thành phố (p/hợp chỉ đạo);
- Sở Lao động Thương binh và Xã hội (p/hợp);
- Phòng GDĐT các huyện/TP (thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- Giám đốc, các PGĐ Sở (để biết);
- Lưu: VT, GDMNTH, GDTrH, KHTC.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH KON TUM

Phạm Thị Trung